

Bản án số:03/2025/HS-ST

Ngày 10-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên.

Ông Vũ Văn Lầy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Hoàng Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến, trại tạm giam Công an thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 173/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 20/10/2003; tên gọi khác: Không có; nơi thường trú: tổ B khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện nay: thôn Q, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1982 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1983; có vợ là Nguyễn Thị Q, sinh năm 2003 và 01 con sinh năm 2023; nhân thân, tiền án, tiền sự: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 218/2024/HS-ST ngày 17/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt Nguyễn Hoàng A 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản; bị tạm giữ ngày 26/3/2024, đến ngày 01/4/2024 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an thành phố H. Có mặt.

- Bị hại: Chị Hoàng Tuyết M, sinh năm 2005; trú tại: thôn P, xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Như Q1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 10/10/2023, tại khu vực trước cửa số I đường T, quận K, Nguyễn Hoàng A đã thực hiện hành vi cướp giật được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu đen của chị Nguyễn Thị Như Q1. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại, Hoàng A về nhà, lấy điện thoại của chị Q1 ra xem, thì thấy màn hình chưa bị khoá nên đã truy cập, kiểm tra phần ghi chú có các thông tin mật khẩu màn hình, mật khẩu các ứng dụng ví điện tử M1, Zalo P và ứng dụng tài khoản M2 nên đã tự đổi lại mật khẩu màn hình để sử dụng. Đến khoảng 01 giờ ngày 11/10/2023, Hoàng A truy cập vào ứng dụng nhắn tin Messenger trên điện thoại, giả làm chị Q1 nhắn tin cho chị Hoàng Tuyết M (là bạn của chị Q1) hỏi vay tiền để lấy hàng nên cần mượn chị M số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng, để nâng cao sự tin tưởng nên Hoàng A đã nhấn số tài khoản Ngân hàng M2 của Q1 cho chị M. Chị Mai T thật nên đã chuyển khoản 2.000.000 (hai triệu) đồng từ số tài khoản 0000502546404 tại Ngân hàng M2 của mình đến số tài khoản 6868110059999 tại Ngân hàng M2 của chị Q1. Từ tài khoản của chị Q1, Hoàng A chuyển tiền sang ứng dụng ví điện tử M1 (liên kết với tài khoản Ngân hàng M2), rồi từ ví M3 chuyển sang tài khoản số 6680188366666 mang tên Nguyễn Hoàng A tại Ngân hàng M2. Sau đó Hoàng A đã chi tiêu cá nhân hết và bán cho 01 thanh niên (chưa xác định lai lịch) chiếc điện thoại của chị Q1 với giá 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn) đồng. Ngày 10/3/2024 Nguyễn Hoàng A tiếp tục thực hiện hành vi Cướp giật tài sản trên địa bàn quận N thì bị bắt giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Hoàng A đã tác động gia đình bồi thường đủ số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng cho chị Hoàng Tuyết M. Chị M không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Hoàng A.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng A và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A mức án từ 09 đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; xử lý các vấn đề về tổng hợp hình phạt, án phí, quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến gì về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại

và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh đối với bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa hôm nay, thể hiện: Do chiếm đoạt được chiếc điện thoại di động (không khóa màn hình) của chị Nguyễn Thị Như Q1 nên ngày 11/10/2023, Nguyễn Hoàng A đã có hành vi gian dối, sử dụng điện thoại của chị Q1, đóng giả làm chị Q1 để nhắn tin cho chị M (là bạn chị Q1) để vay số tiền 2.000.000 đồng. Tin tưởng đúng là chị Q1 nên chị M đã chuyển vào tài khoản của chị Q1 2.000.000 đồng và bị Hoàng A chiếm đoạt. Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức được pháp luật pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 17/9/2024, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 05 năm tù đối với các hành vi Cướp giật tài sản ngày 10/10/2023 và ngày 10/3/2024. Tuy nhiên, hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo xảy ra vào ngày 11/10/2023 khi các hành vi cướp giật tài sản chưa bị kết án nên bản án Hình sự sơ thẩm số 218/2024/HS-ST ngày 17/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền không phải là tình tiết tăng nặng. Ngoài ra bị cáo Hoàng A cũng không phải chịu tình tiết tăng nặng nào khác.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; đã bồi thường đầy đủ cho bị hại nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại” và “Thành khẩn khai báo”. Ngoài ra bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào các phân tích nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp; cần thiết phải bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như có đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo trở thành người lương thiện và phòng ngừa chung.

[5] Hội đồng xét xử cũng xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho chị M, chị M không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 174; Điều 38; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A 12 (mười hai) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 05 năm tù tại bản án Hình sự sơ thẩm số 218/2024/HS-ST ngày 17/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, buộc bị cáo Nguyễn Hoàng A phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2024.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hoàng A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND quận Kiến An;
- Phòng PC10, PV06 – Công an TP Hải Phòng;
- Công an quận Kiến An;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Kiến An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định